

BIỂU PHÍ NĂM HỌC 2025-2026

TRƯỜNG MẦM NON CANADA - VIETNAM (CVK)

Ngày hiệu lực: 01/01/2025

ĐIỀU 1: HỌC PHÍ

Mức học phí chung (Đơn vị tính: VNĐ)

Lớp	HỌC PHÍ ƯU ĐÃI			HỌC PHÍ TRỌN NĂM	HỌC PHÍ 2 KỲ	
	Ưu đãi 10%/Học phí trọn năm Thanh toán trước 15/03/2025	Ưu đãi 7%/Học phí trọn năm Thanh toán trước 30/04/2025	Ưu đãi 5%/Học phí trọn năm Thanh toán trước 31/05/2025	Học phí trọn năm	Kỳ 01 Thanh toán trước 31/07/2025	Kỳ 02 Thanh toán trước 05/12/2025
Song Ngữ	150.480.000	155.496.000	158.840.000	167.200.000	84.400.000	84.400.000
Đơn Ngữ	265.500.000	274.350.000	280.250.000	295.000.000	150.000.000	150.000.000

Lưu ý: Học sinh nhập học sau ngày khai giảng tính học phí thực tế theo số ngày học.

ĐIỀU 2: CÁC PHÍ KHÁC

STT	Khoản mục phí	Số tiền (VNĐ)	Nội dung quy định
I	PHÍ KHÔNG HOÀN LẠI		
1	Phí Nhập Học Song Ngữ Phí Nhập Học Đơn Ngữ	10.000.000 15.000.000	- Thanh toán trong vòng 05 ngày làm việc sau khi Nhà trường thông báo Học sinh đạt kết quả kiểm tra đầu vào hoặc Thư mời nhập học. - Áp dụng cho học sinh mới nhập học lần đầu hoặc học sinh đã rút hồ sơ quay lại nhập học sau 6 tháng.
2	Phí Phát Triển Trường	3.000.000	- Phí phát triển trường được đóng hàng năm. - Áp dụng cho học sinh mới và học sinh hiện hữu. - Học sinh nhập học từ học kỳ 2, phí là 1.500.000.
II	PHÍ GIỮ SUẤT HỌC		
1	Phí giữ suất học	10.000.000	- Học sinh mới: Phí giữ suất học thanh toán trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Phụ huynh nhận được thông báo Học sinh đạt kết quả kiểm tra đầu vào hoặc Thư mời nhập học. - Học sinh tái nhập học: Phí giữ suất học thanh toán trước ngày 15/06/2025. Khoản phí này sẽ được căn trừ khi Phụ huynh thanh toán học phí. Đối với trường hợp đóng học phí 2 kỳ, phí này sẽ được khấu trừ vào kỳ hai. - Không được chuyển nhượng cho học sinh khác. - Trong trường hợp Học sinh xin thôi học trước ngày khai giảng năm học hoặc trước khi đóng học phí kỳ 2, khoản phí này sẽ không được hoàn lại và sẽ bị khấu trừ khi hoàn học phí, bao gồm cả trường hợp chưa đóng (xem thêm tại Điều 8 Biểu Phí chi tiết).

Các khoản phí quy định tại mục I, điều 2 này sẽ không hoàn lại trong mọi trường hợp thôi học, bao gồm nhưng không giới hạn như: đã đăng ký nhập học nhưng không học, xin thôi học (trước ngày khai giảng hoặc sau ngày khai giảng)... Trong trường hợp thực hiện hoàn trả học phí theo quy định tại Điều 8 của Biểu Phí chi tiết, các khoản phí này sẽ bị khấu trừ trước khi hoàn trả nếu Phụ huynh chưa đóng.

III	PHÍ DỊCH VỤ KHÁC		
1	Phí ăn	Xem biểu phí đính kèm	Xem quy định đính kèm
2	Phí xe đưa rước	Xem biểu phí đính kèm	Xem quy định đính kèm
3	Phí giữ trẻ ngoài giờ	250.000/giờ	- Sau 16h30 hàng ngày, Nhà trường sẽ tính mức phí giữ trẻ ngoài giờ. - Nhà trường nhận giữ trẻ ngoài giờ đến 17h30. Cụ thể: 16h30 đến 17h00: 125.000 (Một trăm hai mươi lăm ngàn) 16h30 đến 17h30: 250.000 (Hai trăm năm mươi ngàn) - Phí giữ trẻ ngoài giờ sẽ được Phòng kế toán gửi báo phí cho PHHS vào cuối mỗi tháng.

ĐIỀU 3: ƯU ĐÃI HỌC PHÍ CHO ANH CHỊ EM RUỘT

3.1 Đối tượng áp dụng:

- Dành cho các gia đình có từ 02 con ruột (bao gồm cả con cùng cha/ khác mẹ, cùng mẹ/ khác cha) trở lên đang học hoặc lần đầu nhập học tại hệ thống trường CISS, thanh toán học phí đúng hạn, đầy đủ và chưa ký hợp đồng tham gia các chương trình ưu đãi học phí hoặc gói tài chính đã có tại các trường trong hệ thống CISS.
- Trường hợp gia đình vừa có con tham gia gói tài chính, vừa có con không tham gia gói tài chính thì chính sách này vẫn được áp dụng cho người con không tham gia gói tài chính.
- Con thứ 2, thứ 3...được tính theo độ tuổi từ lớn đến nhỏ.

3.2 Mức ưu đãi:

- Con thứ 2: giảm (thêm) 5% học phí phải thanh toán tính tại thời điểm nhà trường nhận được đầy đủ học phí (học phí đã tính chiết khấu thanh toán).
- Từ con thứ 3 trở đi: giảm (thêm) 10% học phí phải thanh toán tính tại thời điểm nhà trường nhận được đầy đủ học phí (học phí đã tính chiết khấu thanh toán).

3.3 Giấy tờ chứng minh anh chị em ruột:

- Giấy khai sinh của học sinh hoặc hộ khẩu sao y có chứng thực.
- Hoặc các giấy tờ hợp lệ khác có giá trị chứng minh nếu có.